

Số: 310 /TB-DHN

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2015



**THÔNG BÁO**  
Về việc tuyển sinh đào tạo  
Dược sĩ chuyên khoa cấp I, Dược sĩ chuyên khoa cấp II năm 2015

Căn cứ chỉ tiêu đào tạo Dược sĩ chuyên khoa cấp I (DSCKI), Dược sĩ chuyên khoa cấp II (DSCKII) năm 2015 được Bộ Y tế duyệt; Trường Đại học Dược Hà Nội thông báo tuyển sinh đào tạo DSCKI, DSCKII năm 2015 như sau:

**I. CHỈ TIÊU VÀ CÁC CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH**

**1. Dược sĩ chuyên khoa cấp I**

Chỉ tiêu: 100

Các chuyên ngành tuyển sinh: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc; Dược học cổ truyền; Dược lý và dược lâm sàng; Hóa sinh dược, Kiểm nghiệm thuốc và độc chất, Tổ chức quản lý dược.

**2. Dược sĩ chuyên khoa cấp II**

Chỉ tiêu: 30

Các chuyên ngành tuyển sinh: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc, Dược học cổ truyền, Dược lý và dược lâm sàng, Tổ chức quản lý dược, Kiểm nghiệm thuốc và độc chất, Hóa dược, Hóa sinh dược.

**II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH**

**1. Dược sĩ chuyên khoa cấp I**

Có bằng tốt nghiệp Dược sĩ đại học, có thời gian công tác liên tục trong lĩnh vực y tế ít nhất 12 tháng (*Tính từ ngày có Quyết định tốt nghiệp đến ngày dự thi*).

Tuổi đời không quá 45 đối với nữ và 50 đối với nam.

Lý lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Có đủ sức khỏe để học tập.

**2. Dược sĩ chuyên khoa cấp II**

Có bằng tốt nghiệp Dược sĩ đại học và bằng Dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành tương ứng, có thâm niên công tác trong chuyên ngành xin dự thi từ 06 năm trở lên (*không kể thời gian học chuyên khoa cấp I*).

Những người đã tốt nghiệp Thạc sĩ đúng chuyên ngành dự tuyển từ 06 năm trở lên.

Tuổi đời không quá 50 đối với nữ và 55 đối với nam.

Lý lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Có đủ sức khỏe để học tập.

**III. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO**

**1. Dược sĩ chuyên khoa cấp I**

Tập trung theo tín chỉ: Học viên tập trung học tập theo kế hoạch của Nhà trường. Thời gian học tập tương đương 2 năm tập trung và kéo dài từ 3 đến 4 năm.

## 2. Dược sĩ chuyên khoa cấp II

Tập trung theo tín chỉ: Học viên tập trung học tập theo kế hoạch của Nhà trường. Thời gian học tập tương đương 2 năm tập trung và kéo dài không quá 4 năm.

## IV. CÁC MÔN THI TUYỂN

### 1. Dược sĩ chuyên khoa cấp I

Môn Kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc: theo chương trình đại học của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Môn Hóa dược: theo chương trình đại học của Trường Đại học Dược Hà Nội.  
(*Nội dung hướng dẫn ôn tập của các môn thi tuyển được công bố trên website của Trường. Nhà trường không tổ chức ôn tập.*)

### 2. Dược sĩ chuyên khoa cấp II

Môn chuyên ngành: theo chương trình đào tạo DSCKI của Trường Đại học Dược Hà Nội

Ngoại ngữ: Tiếng Anh tương đương trình độ C.

(*Nội dung hướng dẫn ôn tập của các môn thi tuyển được công bố trên website của Trường. Nhà trường không tổ chức ôn tập.*)

## V. HỒ SƠ TUYỂN SINH

*Hồ sơ dự tuyển gồm các giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây:*

### 1. Dược sĩ chuyên khoa cấp I

1.1. Đơn xin dự thi tuyển (*theo mẫu*).

1.2. Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp đại học dược.

1.3. Công văn cử đi dự thi của cơ quan trực tiếp quản lý (*thí sinh tự do không cần có công văn*).

1.4. Sơ yếu lý lịch (*dán ảnh*) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

1.5. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập do một cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp (*theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

1.6. Giấy chứng nhận thẩm niêm công tác của cơ quan có thẩm quyền.

1.7. Giấy chứng nhận thuộc diện ưu tiên (*nếu có*) theo quy định của Nhà nước.

1.8. 03 ảnh 4 x 6 cm (*ghi rõ họ và tên; ngày tháng năm sinh, nơi sinh vào mặt sau mỗi ảnh*) và 05 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi nhận.

### 2. Dược sĩ chuyên khoa cấp II

2.1. Đơn xin dự thi tuyển (*theo mẫu*).

2.2. Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp đại học dược.

2.3. Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp DSCKI.

2.4. Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp Thạc sĩ dược học và bảng điểm Thạc sĩ (*thí sinh đã tốt nghiệp Thạc sĩ*).

2.5. Công văn cử đi dự thi tuyển DSCKII của cơ quan có thẩm quyền (*thí sinh tự do không cần có công văn*).

2.6. Sơ yếu lý lịch (*dán ảnh*) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

2.7. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập do một cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp (*theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

2.8. Giấy xác nhận thâm niên công tác trong chuyên ngành dự thi của cơ quan có thẩm quyền.

2.9. Giấy chứng nhận thuộc diện ưu tiên (*nếu có*) theo qui định của Nhà nước.

2.10. 03 ảnh 4 x 6 cm (*ghi rõ họ tên; ngày, nơi sinh vào mặt sau mỗi ảnh*) và 05 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi nhận.

Lưu ý: Học viên trúng tuyển khi nhập học phải đóng học phí, kinh phí đào tạo và các khoản lệ phí khác theo đúng quy định hiện hành (*Mức học phí, kinh phí đào tạo của các hệ DSCKI, DSCKII xem tại trang web của Nhà trường*).

## **VI. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN**

Lệ phí dự tuyển DSCKI, DSCKII: 420.000 đ (**Bốn trăm hai mươi nghìn đồng**).

Lưu ý: Mức lệ phí trên cho các thí sinh đăng ký thi tại Trường Đại học Dược Hà Nội. Đối với thí sinh đăng ký thi tại địa điểm khác Nhà trường sẽ thông báo lệ phí sau.

Lệ phí nộp tại Phòng Tài chính kế toán – Trường Đại học Dược Hà Nội. Thí sinh nộp hồ sơ nhưng không dự thi sẽ không được hoàn lại hồ sơ và lệ phí dự thi.

## **VII. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI TUYỂN**

1. Thời gian dự kiến thi tuyển: *Ngày 14, 15, 16 tháng 8 năm 2015*

2. Địa điểm thi tuyển:

Các tỉnh phía Bắc (từ Huế trở ra): Thi tại Trường Đại học Dược Hà Nội số 13-15 Lê Thánh Tông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Các tỉnh miền Trung và miền Nam: Theo nhu cầu của học viên (*nếu mỗi lớp có ≥ 20 học viên*).

## **VIII. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ**

1. Thời hạn nộp hồ sơ

Từ *ngày 11 tháng 5 năm 2015 đến 15 tháng 7 năm 2015*.

Lưu ý: Quá thời hạn trên Nhà trường không nhận hồ sơ dự thi.

2. Địa điểm nộp hồ sơ

Phòng Sau đại học Trường Đại học Dược Hà Nội, số 13-15 Lê Thánh Tông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tất cả giấy tờ được đựng trong một túi hồ sơ (*theo mẫu của Trường Đại học Dược Hà Nội*), bên ngoài ghi rõ họ tên, số điện thoại, địa chỉ liên hệ của thí sinh.

## **IX. THỜI ĐIỂM CÔNG BỐ KẾT QUẢ VÀ KHAI GIẢNG KHÓA HỌC.**

1. Công bố kết quả thi tuyển: *dự kiến tháng 9 năm 2015*

2. Khai giảng khóa học: *dự kiến tháng 10 năm 2015*

## **X. TỔ CHỨC ĐÀO TẠO**

Đối với các tỉnh phía Bắc, tổ chức đào tạo tại Trường Đại học Dược Hà Nội và *dự kiến* tại một số tỉnh khác, theo nhu cầu của học viên (*nếu mỗi lớp có ≥ 20 học viên*).

Đối với các tỉnh phía Nam, nếu đủ số lượng học viên ( $\geq 20$  học viên), *dự kiến* tổ chức đào tạo tại Trường Trung cấp Quân Y 2, số 50 Lê Văn Việt, P. Hiệp Phú, Q. 9, TP Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 04 38267480      Fax: 04 38264464 (để gửi: Phòng Sau đại học)

**Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc  
và các cán bộ y tế có nguyện vọng dự thi các chương trình nói trên để kịp thời đăng ký và  
hoàn tất thủ tục dự thi tuyển.**

**Nơi nhận:**

- Các cơ quan, đơn vị y tế TW và địa phương;
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu;
- Phòng TCCB, TCKT;
- Website;
- Niêm yết bảng tin;
- Lưu: VT, SĐH.



SỞ Y TẾ TỈNH HÀ GIANG

Số: 309/TB-DHN

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2015

**DEN** Số: 95  
Ngày: 17/5/15  
Chuyển: .....  
Lưu hồ sơ số: .....

## THÔNG BÁO

### Về việc tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ và thạc sĩ dược học năm 2015

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ và thạc sĩ dược học đã xác định năm 2015, Trường Đại học Dược Hà Nội thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ và thạc sĩ dược học năm 2015 như sau:

#### I. CHỈ TIÊU VÀ CÁC CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH

##### 1. Tiến sĩ dược học

Chỉ tiêu: 15

Các chuyên ngành tuyển sinh: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc; Dược học cổ truyền; Dược lý và dược lâm sàng; Kiểm nghiệm thuốc và độc chất; Tổ chức quản lý dược; Hoá sinh dược; Hoá dược.

##### 2. Thạc sĩ dược học

Chỉ tiêu: 110

Các chuyên ngành tuyển sinh: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc; Dược học cổ truyền; Dược lý và Dược lâm sàng; Kiểm nghiệm thuốc và độc chất; Tổ chức quản lý dược; Hoá sinh dược.

#### II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH

##### 1. Tiến sĩ dược học

###### 1.1. Điều kiện về văn bằng

a) Đối với người dự tuyển có bằng tốt nghiệp dược sĩ đại học:

Thí sinh có bằng thạc sĩ dược học đúng chuyên ngành, chuyên ngành phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự thi.

Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học dược chính quy đạt loại khá trở lên đúng chuyên ngành hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi.

b) Đối với người dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học không phải ngành dược:

Thí sinh có bằng thạc sĩ dược học đúng chuyên ngành, chuyên ngành phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự thi.

Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học chính quy đạt loại khá trở lên đã học qua chương trình bổ túc kiến thức của chương trình đào tạo dược sĩ đại học.

1.2. Có một bài luận và một đề cương về dự định nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do lựa chọn Trường Đại học Dược Hà Nội; kế hoạch thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; dự kiến việc làm sau khi tốt nghiệp; đề xuất người hướng dẫn (*theo mẫu của Nhà trường*)

sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành; hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh. Những người giới thiệu này cần có ít nhất 6 tháng công tác hoặc cùng hoạt động chuyên môn với thí sinh. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

- a. Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
- b. Năng lực hoạt động chuyên môn;
- c. Phương pháp làm việc;
- d. Khả năng nghiên cứu;
- đ. Khả năng làm việc theo nhóm;
- e. Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- g. Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- h. Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

1.4. Được cơ quan quản lý nhân sự (nếu là người đã có việc làm), hoặc trường nơi sinh viên vừa tốt nghiệp giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ. Đối với thí sinh chưa có việc làm cần được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật.

1.5. Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ. Người dự tuyển phải có một trong các văn bằng chứng chỉ sau:

a. Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, còn thời hạn theo quy định tính đến ngày dự tuyển, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B1 quy định như sau:

### Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS
B1	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40

(Các điểm số trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

### Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
B1	TRKI 1	DELF B1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4

b. Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài;

c. Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.

### Ghi chú:

- Đối với một số chứng chỉ quốc tế không thông dụng khác, thí sinh gửi đến Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo để xác nhận về việc quy đổi tương đương trước khi nộp hồ sơ.

- Trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, thí sinh phải gửi đến Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo để xem xét, công nhận trước khi nộp hồ sơ.

1.6. Có đủ sức khỏe để học tập.

## 2. Thạc sĩ được học

2.1. Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học được được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học.

2.2. Có đủ sức khỏe để học tập.

## III. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

### 1. Tiến sĩ được học

Hệ tập trung: Người có bằng thạc sĩ, thời gian đào tạo là 3 năm.; Người có bằng tốt nghiệp đại học, thời gian đào tạo là 4 năm

Hệ không tập trung: Trường hợp nghiên cứu sinh không học tập trung liên tục được, phải có đơn đề nghị và được Nhà trường chấp nhận thì chương trình đào tạo và nghiên cứu của nghiên cứu sinh phải có tổng thời gian học và nghiên cứu như hệ tập trung, trong đó có ít nhất 12 tháng tập trung liên tục tại trường để thực hiện đề tài nghiên cứu (*nộp đơn ngay sau khi trúng tuyển NCS*).

### 2. Thạc sĩ được học

Tập trung theo tín chỉ: thời gian 1,5 năm.

## IV. CÁC MÔN THI TUYỂN SINH

### 1. Tiến sĩ được học.

Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển.

### 2. Thạc sĩ được học.

#### a. Các môn thi tuyển sinh:

Môn Hóa hữu cơ theo chương trình đại học của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Môn tích hợp kiến thức Hóa dược – Dược lý theo chương trình đại học của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Môn ngoại ngữ Tiếng Anh, có năng lực bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (*Thông tư số 01/2014/BGD&ĐT*).

(*Nội dung hướng dẫn ôn tập của các môn thi tuyển được công bố trên website của Nhà trường. Nhà trường không tổ chức ôn tập.*)

#### Các trường hợp được miễn thi ngoại ngữ:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Tiếng Anh;

- Có chứng chỉ Tiếng Anh từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương như sau:

năng lực ngoại ngữ VN	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	CEFR
Cấp độ 3	4.5	450 ITP 133 CBT 45 iBT	450	PET	Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Chứng chỉ tiếng Anh phải do một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận cấp; nếu là chứng chỉ Tiếng Anh cấp độ B1 trở lên phải do Trường Đại học Hà Nội hoặc Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp. Các chứng chỉ phải còn thời hạn theo quy định, tính đến ngày dự thi.

### b. Hình thức thi tuyển:

Môn Hóa hữu cơ và môn tích hợp kiến thức Hóa dược – Dược lý: hình thức tự luận với thời gian 180 phút.

Môn Tiếng Anh: bài thi đọc và viết thời gian là 90 phút; bài thi nghe hiểu là 35 phút; bài thi nói cho mỗi thí sinh từ 10 – 12 phút.

## V. HỒ SƠ DỰ TUYỂN SINH

*Hồ sơ dự tuyển gồm các giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây:*

### 1. Tiến sĩ được học

1.1. Phiếu đăng ký dự thi (*theo mẫu của Nhà trường*).

1.2. Sơ yếu lý lịch (*có dán ảnh và đóng dấu giáp lai*) có xác nhận của cơ quan quản lý. Đối với thí sinh chưa có việc làm cần được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tất và hiện không vi phạm pháp luật.

1.3. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập do một cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp (*theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

1.4. Văn bản đồng ý cho dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ của cơ quan quản lý (*đối với người có việc làm*). Đối với sinh viên vừa tốt nghiệp phải có giấy giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ của trường mà sinh viên vừa tốt nghiệp.

1.5. Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm đối với thí sinh dự thi đào tạo trình độ tiến sĩ mà chưa có bằng thạc sĩ.

1.6. Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp đại học, bản sao có công chứng bằng thạc sĩ và bảng điểm đối với thí sinh đã tốt nghiệp thạc sĩ.

1.7. Bản sao có công chứng quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động dài hạn.

1.8. Giấy chứng nhận thâm niên công tác của cơ quan quản lý (*đối với người có việc làm, theo mẫu của Nhà trường*).

1.9. 02 thư giới thiệu.

1.10. Bản kê các danh mục công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trên các tạp chí khoa học (*nếu có*) kèm theo bản chụp các công trình đó bao gồm trang bìa, mục lục và toàn văn báo cáo.

1.11. Bản kê đề tài các cấp mà thí sinh có tham gia nghiên cứu (*nếu có*) kèm theo minh chứng gồm: bản sao có công chứng quyết định giao đề tài, biên bản nghiệm thu.

1.12. Bài luận về dự định nghiên cứu (*20 bản đóng quyển bìa mềm, theo mẫu của Nhà trường*).

1.13. Đề cương nghiên cứu: trong đó có đề xuất ít nhất một cán bộ hướng dẫn thực hiện luận án là giảng viên của Trường Đại học Dược Hà Nội, có đủ điều kiện hướng dẫn nghiên cứu sinh (*06 bản đóng quyển bìa mềm, theo mẫu của Nhà trường*).

1.14. Văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định.

1.15. 03 ảnh 4 x 6 (*ghi rõ họ và tên; ngày tháng năm sinh, nơi sinh vào mặt sau mỗi ảnh*) để trong 03 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.

## **2. Thạc sĩ được học**

2.1. Phiếu đăng ký dự thi tuyển (*theo mẫu của Nhà trường*).

2.2. Văn bản đồng ý cho dự thi của cơ quan quản lý (*đối với người có việc làm*).

2.3. Sơ yếu lý lịch (*có dán ảnh và đóng dấu giáp lai*) có xác nhận của cơ quan quản lý (*đối với người có việc làm*) hoặc chính quyền địa phương (*đối với người chưa có việc làm*).

2.4. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập do một cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp (*theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

2.5. Bản sao có công chứng giấy khai sinh.

2.6. Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp đại học dược.

2.7. Bản sao có công chứng các quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động dài hạn.

2.8. Các giấy tờ pháp lý về đổi tượng ưu tiên (*nếu có*).

2.9. 03 ảnh 4 x 6 cm (*ghi rõ họ và tên; ngày tháng năm sinh, nơi sinh vào mặt sau mỗi ảnh*) và 04 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận. Nếu địa chỉ người nhận không phải là thí sinh thì phải đề thêm tên của thí sinh.

*Lưu ý:* Học viên trúng tuyển khi nhập học phải đóng học phí, kinh phí đào tạo và các khoản lệ phí khác theo đúng quy định hiện hành (*Mức học phí, kinh phí đào tạo của các hệ đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ xem tại website của Nhà trường*).

## **VI. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN**

### **1. Xét tuyển nghiên cứu sinh**

- Đăng ký dự tuyển: 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng)

- Dự tuyển nghiên cứu sinh: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tổng cộng: **260.000đ (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng).**

### **2. Dự thi cao học**

- Đăng ký dự thi: 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng).

- Dự thi cao học: 120.000 đồng/môn x 3 môn = 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tổng cộng: **420.000đ (Bốn trăm hai mươi nghìn đồng).**

- Lệ phí nộp tại Phòng Tài chính kế toán - Trường Đại học Dược Hà Nội. Đối với thí sinh đã nộp hồ sơ nhưng không dự thi sẽ không được hoàn lại hồ sơ và lệ phí dự tuyển.

- Lệ phí xét tuyển nghiên cứu sinh chưa bao gồm lệ phí cho các chuyên gia tư vấn xét duyệt đề cương nghiên cứu sinh.

## VII. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI TUYỂN

1. Xét tuyển nghiên cứu sinh: Từ ngày 10 tháng 8 năm 2015 đến ngày 14 tháng 8 năm 2015.

2. Thi tuyển cao học: Ngày 14, 15 và 16 tháng 8 năm 2015.

3. Địa điểm thi tuyển: Trường Đại học Dược Hà Nội, số 13-15 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

## VIII. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1. Thời hạn nhận hồ sơ: *từ ngày 11 tháng 5 năm 2015 đến ngày 15 tháng 7 năm 2015.*

2. Địa điểm nộp hồ sơ

Phòng Sau đại học - Trường Đại học Dược Hà Nội, số 13-15 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tất cả giấy tờ được đựng trong một túi hồ sơ (*theo mẫu của Trường Đại học Dược Hà Nội*), bên ngoài ghi rõ họ tên, số điện thoại, địa chỉ liên hệ của thí sinh.

Mọi chi tiết xin liên hệ theo địa chỉ: Phòng Sau đại học - Trường Đại học Dược Hà Nội số 13-15 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: 04 38267480      Fax: 04 38264464 (để gửi: Phòng Sau đại học)

## IX. THỜI ĐIỂM CÔNG BỐ KẾT QUẢ VÀ KHAI GIẢNG KHÓA HỌC.

1. Công bố kết quả thi tuyển: *dự kiến tháng 9 năm 2015.*

2. Khai giảng khóa học: *dự kiến tháng 10 năm 2015.*

*Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, các cán bộ y tế có nguyện vọng dự thi các chương trình nói trên để kịp thời đăng ký và hoàn tất thủ tục dự thi tuyển.*

*Nơi nhận:*

- Các cơ quan, đơn vị y tế TW và địa phương;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu;
- Phòng TCCB, TCKT;
- Website;
- Niêm yết bảng tin;
- Lưu VT, SĐH.



Nguyễn Đăng Hòa